

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2568 /TCT-CS
V/v ưu đãi thuế TNDN

Hà nội, ngày 15 tháng 6 năm 2009

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Cà Mau.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 143/CT-THNVDT ngày 17/02/2009 của Cục thuế tỉnh Cà Mau hỏi về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với Công ty TNHH Quang Bình. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật như sau:

1. Tại điểm 2 Mục I, phần H Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp hướng dẫn:

“Doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp là doanh nghiệp đăng ký kinh doanh lần đầu, trừ các trường hợp sau:

d) Doanh nghiệp tư nhân, công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc hợp tác xã mới thành lập mà người đại diện theo pháp luật (trừ trường hợp người đại diện theo pháp luật không phải là thành viên góp vốn), thành viên hợp danh hoặc người có số vốn góp cao nhất đã tham gia hoạt động kinh doanh với vai trò là người đại diện theo pháp luật, thành viên hợp danh hoặc người có số vốn góp cao nhất trong các doanh nghiệp đang hoạt động hoặc đã giải thể nhưng chưa được 12 tháng tính từ thời điểm giải thể doanh nghiệp cũ đến thời điểm thành lập doanh nghiệp mới”.

Căn cứ hướng dẫn nêu trên, trường hợp Công ty thuộc tiết d, điểm 2.2 Mục I Phần H Thông tư số 130/2007/TT-BTC nêu trên thì Công ty không được hưởng ưu đãi theo diện cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư.

2. Tại Điều 27 Luật số 22/2000/QH10 Luật hôn nhân và gia đình được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa X, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 09/6/2000 quy định:

“Điều 27. Tài sản chung của vợ chồng

1. Tài sản chung của vợ chồng gồm tài sản do vợ, chồng tạo ra, thu nhập do lao động, hoạt động sản xuất, kinh doanh và những thu nhập hợp pháp khác của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân; tài sản mà vợ chồng được thừa kế chung hoặc được tặng cho chung và những tài sản khác mà vợ chồng thỏa thuận là tài sản chung.

Quyền sử dụng đất mà vợ chồng có được sau khi kết hôn là tài sản chung của vợ chồng. Quyền sử dụng đất mà vợ hoặc chồng có được trước khi kết hôn, được thừa kế riêng chỉ là tài sản chung khi vợ chồng có thỏa thuận.

Tài sản chung của vợ chồng thuộc sở hữu chung hợp nhất”

Căn cứ quy định nêu trên tài sản được hình thành trong thời kỳ hôn nhân là tài sản chung của vợ chồng ông Bình. Nếu số vốn góp đứng tên ông Bình nhưng không phải là tài sản riêng của ông Bình mà là tài sản chung của vợ chồng ông Bình thì Công ty TNHH Quang Bình không được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo diện cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư theo hướng dẫn tại tiết d, điểm 2.2, Mục I, Phần II thông tư số 130/2008/TT-BTC nêu trên vì tài sản chung của vợ chồng thuộc sở hữu chung hợp nhất không phân chia theo quy định của Bộ Luật Dân sự.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế biết./ 1

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban PC;
- Lưu: VT, CS (3b).

KI. TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương